

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ CÂU HỎI

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Luyện tập nhận biết một số từ nghi vấn và đặt câu với các từ nghi vấn ấy.
2. Buộc đâu nhận biết một dạng câu có từ nghi vấn nhưng không dùng để hỏi.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Giấy khổ to viết sẵn lời giải BT1.
- Hai, ba tờ giấy khổ to viết sẵn 3 câu hỏi của BT3.
- Ba, bốn tờ giấy trắng để HS làm BT4.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI : GV kiểm tra 3 HS tiếp nối nhau trả lời 3 câu hỏi sau :

1. *Câu hỏi dùng để làm gì ? Cho ví dụ.*
2. *Em nhận biết câu hỏi nhờ những dấu hiệu nào ? Cho ví dụ.*
3. *Cho ví dụ về một câu hỏi em dùng để tự hỏi mình.*

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : Bài học trước, các em đã được biết thế nào là câu hỏi, tác dụng của câu hỏi, những dấu hiệu nhận biết câu hỏi. Bài học hôm nay giúp các em tiếp tục luyện tập về câu hỏi, phân biệt câu hỏi với những câu không phải là câu hỏi.

2. Hướng dẫn luyện tập

Bài tập 1

– HS đọc yêu cầu của bài tập, tự đặt câu hỏi cho các bộ phận câu in đậm, viết vào vở hoặc VBT. GV phát bút dạ và phiếu riêng cho 2, 3 HS.

– HS phát biểu ý kiến. Cả lớp và GV nhận xét. GV chốt lại bằng cách dán câu trả lời đã viết sẵn – phân tích lời giải. (Có thể sử dụng bài làm đúng của HS trên phiếu) :

- | | |
|--|---------------------------------------|
| a) Hàng hái nhất và khoé nhất là bác cắn trục . | Hàng hái nhất và khoé nhất là ai ? |
| b) Trước giờ học, chúng em thường rủ nhau ôn bài cũ . | Trước giờ học, các em thường làm gì ? |
| c) Bến càng lúc nào cũng đông vui . | Bến càng như thế nào ? |
| d) Bạn trẻ xóm em hay thả diều ngoài chân đê . | Bạn trẻ xóm em hay thả diều ở đâu ? |

Bài tập 2

– HS đọc yêu cầu của bài tập, làm bài cá nhân. Sau đó GV phát phiếu cho HS trao đổi nhóm – mỗi nhóm viết nhanh 7 câu hỏi ứng với 7 từ đã cho.

– Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm bài. Cả lớp và GV nhận xét. GV chấm điểm làm bài của các nhóm, kết luận nhóm làm bài tốt nhất.

– HS làm bài vào vở hoặc VBT – với mỗi từ viết 1 câu.

VD : Ai đọc hay nhất lớp ?

Cái gì dùng để lợp nhà ?

Hàng ngày, bạn làm gì để giúp đỡ cha mẹ ?

Khi nhỏ, chữ viết của Cao Bá Quát thế nào ?

Vì sao Cao Bá Quát phải ngày đêm luyện viết ?

Bao giờ chúng em được đi tham quan ?

Nhà bạn ở đâu ?

Bài tập 3

– HS đọc yêu cầu của bài, tìm từ nghi vấn trong mỗi câu hỏi.

– GV mời 2, 3 HS lên bảng làm bài trên phiếu – gạch dưới từ nghi vấn trong mỗi câu hỏi.

– Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

a) Có phải chú bé Đất trở thành chú Đất Nung không ?

có phải – không ?

b) Chú bé Đất trở thành chú Đất Nung, phải không ?

phải không ?

c) Chú bé Đất trở thành chú Đất Nung à ?

à ?

Bài tập 4

– HS đọc yêu cầu của bài. Mỗi em tự đặt một câu hỏi với mỗi từ hoặc cặp từ nghi vấn (Có phải – không ? / Phải không ? / à ?) vừa tìm được ở BT3. GV phát riêng giấy cho 3 – 4 HS.

– HS tiếp nối nhau đọc câu hỏi đã đặt – mỗi em đọc 3 câu. GV nhận xét. Sau đó HS làm bài trên phiếu có lời giải đúng trình bày kết quả.

– HS làm bài vào vở hoặc VBT – mỗi em viết 3 câu.

VD : • Có phải hồi nhỏ chữ Cao Bá Quát rất xấu không ?

• Xi-ôn-cốp-xki ngày nhỏ bị ngã gãy chân vì muốn bay như chim, phải không ?

• Bạn thích chơi bóng đá à ?

Bài tập 5

– HS đọc yêu cầu của bài.

– GV : Trong 5 câu đã cho có những câu không phải là câu hỏi. Nhiệm vụ của các em phải tìm ra những câu nào không phải là câu hỏi, không được

dùng dấu chấm hỏi. Để làm được bài tập này, các em phải nắm chắc : *Thế nào là câu hỏi ?*

– Một HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ về câu hỏi ở bài học trang 131, SGK. (*Câu hỏi dùng để hỏi về những điều chưa biết. Phần lớn câu hỏi là để hỏi người khác nhưng cũng có những câu để tự hỏi mình. Câu hỏi thường có các từ nghi vấn. Khi viết, cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi.*)

– HS đọc thầm lại 5 câu đã nêu trong bài tập, tìm câu nào không phải là câu hỏi và không được dùng dấu chấm hỏi. HS làm việc cá nhân hoặc trao đổi theo cặp.

– HS phát biểu ý kiến. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Trong số 5 câu đã cho, có :

• **2 câu là câu hỏi :**

- a) Bạn có thích chơi diều không ?
- d) Ai dạy bạn làm đèn ông sao đấy ?

hỏi bạn điều chưa biết
hỏi bạn điều chưa biết

• **3 câu không phải là câu hỏi,**

không được dùng dấu chấm hỏi :

- b) Tôi không biết bạn có thích chơi diều không.
- c) Hãy cho biết bạn thích trò chơi nào nhất.
- e) Thử xem ai khéo tay hơn nào.

nêu ý kiến của người nói
nêu đề nghị
nêu đề nghị

3. Củng cố, dặn dò : GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS viết vào vở 2 câu có dùng từ nghi vấn nhưng không phải là câu hỏi, không được dùng dấu chấm hỏi.